

Bản án số: 06 /2017/HNGĐ-ST

Ngày 04/8/2017

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bình

2. Ông Nguyễn Trung Kiên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Dần - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2017/TLST - HNGĐ, ngày 30 tháng 5 năm 2017 về việc: Kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 21 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1987

Trú tại: Tổ 6A1, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quang H – sinh năm 1984

Trú tại: Tổ 6A1, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30/5/2017, các bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Quang H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai ngày 06/02/2012. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, trong làm ăn và nuôi dạy con cái. Từ đó, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, chồng chị thường xuyên uống rượu và nhiều lần đánh đập chị. Vợ chồng không có tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân không đầm ấm và không có hạnh phúc.

Từ đầu năm 2016 đến nay anh H đi làm ăn xa, không có trách nhiệm với gia đình, một mình chị lo nuôi dạy con cái. Ngoài ra giữa chị và bố mẹ chồng cũng xảy ra mâu thuẫn, ngày 17/5/2017, bố chồng chị đã đánh chị thâm tím người phải đi bệnh viện mua thuốc về uống. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quang H để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh Nguyễn Quang H có 01 người con chung là Nguyễn Như Q, sinh ngày 27/10/2012, hiện nay cháu phát triển, khỏe mạnh bình thường và chị đang nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Q và không yêu cầu anh Nguyễn Quang H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Quang H trình bày: Anh thừa nhận việc đăng ký kết hôn và quá trình chung sống như chị Nguyễn Thị T trình bày là đúng. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc nhưng dần dần phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, trong làm ăn và nuôi dạy con cái. Từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau, thiếu sự tôn trọng lẫn nhau. Anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Nguyễn Thị T đề nghị ly hôn, anh Nguyễn Quang H nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang H thừa nhận trong quá trình chung sống, anh và chị T có một con chung như chị T trình bày là đúng. Khi ly hôn anh Nguyễn Quang H xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Như Q đến khi trưởng thành và không yêu cầu chị Nguyễn Thị T cấp dưỡng.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Quang H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn Quang H và đề nghị giải quyết việc nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quang H là mối quan hệ hôn nhân hợp pháp, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện được pháp luật thừa nhận. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không đầm ấm và không hạnh phúc. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quang H đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa nguyên

đơn chị Nguyễn Thị T và bị đơn anh Nguyễn Quang H là hoàn toàn tự nguyện, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quang H có một con chung là cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 27/10/2012, khi ly hôn chị T và anh H đều có đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Q đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu bên còn lại phải cấp dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc giao còn cho ai nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cần phải xem xét về mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên. Anh Nguyễn Quang H, làm nghề lái xe nhưng hiện tại đang làm việc tại thành phố Hà Nội. Đối với chị Nguyễn Thị T, hiện đang công tác tại Văn phòng UBND huyện Bảo Yên, có thu nhập ổn định ngoài tiền lương chị còn có một khoản tiền tiết kiệm là 380.000.000đ. Mặt khác, cháu Nguyễn Như Q hiện còn nhỏ, lại là con gái nên rất cần sự chăm sóc, yêu thương, nuôi dưỡng của người mẹ, theo Giấy xác nhận của Trường mầm non Hoa Hồng, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên (chị T cung cấp) nơi cháu Q đang theo học thì chị T là người duy nhất hàng ngày đưa, đón và chăm lo đóng các khoản phí học tập cho cháu. Vì vậy cần giao cháu Nguyễn Như Q cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, khoản 1 và khoản 2 Điều 81, khoản 1 và khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quang H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Như Q - sinh ngày 27/10/2012 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quang H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Quang H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0001198, ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quang H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Yên;
- UBND thị trấn Phố Ràng;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu Hsơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tùng